

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2023/HS-PT
Ngày 29-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương.

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 29 tháng 06 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 323/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Hồng Th và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng Th và các bị cáo khác đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bình Dương.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1968 tại tỉnh Trà Vinh; nơi thường trú: khóm 1, Phường 1, thị xã F, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: ấp 9, xã Y, huyện Z, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Bùi Thị B (đã chết); bị cáo có chồng là Nguyễn Văn Q và 01 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 19/4/2017 bị Công an Phường 1, thị xã F, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo chưa nộp phạt; bị

cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 01/5/2022 đến ngày 11/5/2022 bị cáo được trả tự do, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Dương Tam Kh, sinh năm 1957 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: ấp 6, xã Minh H, huyện E, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Ngh (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); bị cáo có vợ là Bùi Thị U và có 02 người con; tiền án: ngày 05/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” thời gian thử thách 18 tháng (chấp hành xong thời gian thử thách ngày 05 tháng 9 năm 2021); bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/5/2022 đến ngày 11/5/2022 được trả tự do, bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Lê Hoàng C, sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: ấp Bàu Tr, xã I, huyện S, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Châu Thị Ph; bị cáo có vợ tên Trần Thị Kiều A và có 01 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 31/10/2014, bị Công an huyện Z, tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi lôi kéo người khác đánh nhau, đóng phạt ngày 20/6/2022, bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 05 bị cáo, 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/5/2022, bị cáo Phạm Văn Th1 và Nguyễn Hồng Th đến phòng trọ B9 của Đoàn Mỹ Ch thuộc nhà trọ Mỹ P ấp Bàu Tr, xã I, huyện S, tỉnh Bình Dương chơi. Tại đây, Ch rủ Th1 và Th chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi bài binh 06 lá. Khi cả ba đang chơi thì Nguyễn Thanh S đến tham gia, chơi khoảng 30 phút S bỏ về phòng trọ còn các bị cáo Ch, Th1, Th chơi tiếp. Một lúc sau có Phạm Văn L, Nguyễn Như Th2, Nguyễn Văn D và Lê Hoàng C, Dương Tam Kh vào tham gia đánh bạc cùng, Lê Hoàng C tham gia 30 phút thì về phòng trọ. Trong lúc các bị cáo đang tham gia đánh bạc có đối tượng Liêu Thụ V đứng xem và bốc bài dùm bị cáo L một ván khi L đi vệ sinh. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, các bị cáo Đoàn Mỹ Ch, Phạm Văn L, Phạm Văn Th1, Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Như Th2, Dương Tam Kh và Nguyễn Văn D đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã I phát hiện bắt quả tang, thu giữ:

- Số tiền tại chiếu bạc 1.520.000 đồng;
- 01 (một) chiếc chiếu bằng nhựa;
- 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;
- Thu giữ trên người của Đoàn Mỹ Ch số tiền 800.000 đồng;
- Thu giữ trên người của Phạm Văn Th1 số tiền 1.050.000 đồng;
- Thu giữ trên người của Nguyễn Hồng Th số tiền 5.740.000 đồng;
- Thu giữ trên người của Phạm Văn L số tiền 2.350.000 đồng;
- Thu giữ trên người của Nguyễn Văn D số tiền 200.000 đồng;
- Thu giữ trên người của Dương Tam Kh số tiền 1.280.000 đồng;
- Thu giữ trên người của Nguyễn Như Th2 số tiền 2.380.000 đồng;
- Bị cáo Lê Hoàng C nộp lại số tiền 400.000 đồng;
- Đối tượng Nguyễn Thanh S nộp lại số tiền 320.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Đoàn Mỹ Ch mang theo số tiền 780.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc; Phạm Văn L mang theo số tiền 2.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Văn D mang theo số tiền 200.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc; Dương Tam Kh mang theo số tiền 1.700.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc; Lê Hoàng Ch mang theo số tiền 2.350.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc; Phạm Văn Th1 mang theo số tiền 1.990.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc 990.000 đồng; Nguyễn Hồng Th mang theo số tiền 6.300.000 đồng, Th sử dụng số tiền 1.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, số tiền còn lại để riêng đi khám bệnh và sinh hoạt trong gia đình; Nguyễn Như Th2 mang theo số tiền 2.350.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Đối tượng Nguyễn Thanh S mang theo số tiền 320.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền mà các bị cáo Đoàn Mỹ Ch, Phạm Văn Th1, Phạm Văn L, Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Như Th2, Dương Tam Kh, Nguyễn Văn D, Lê Hoàng C sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.740.000 đồng (chín triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), trong đó có 320.000 đồng tiền của đối tượng S.

Tại Bản cáo trạng số 65/CT-VKSPG ngày 14/7/2022 truy tố các bị cáo Đoàn Mỹ Ch, Phạm Văn Th1, Phạm Văn L, Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Như Th2, Dương Tam

Kh, Nguyễn Văn D, Lê Hoàng C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bình Dương quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Mỹ Ch, Phạm Văn Th1, Phạm Văn L, Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Như Th2, Dương Tam Kh, Nguyễn Văn D, Lê Hoàng C phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Dương Tam Kh 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn bắt, tạm giữ từ ngày 01/5/2022 đến ngày 11/5/2022.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn bắt, tạm giữ từ ngày 01/5/2022 đến ngày 11/5/2022.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Lê Hoàng C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn bắt, tạm giữ từ ngày 01/5/2022 đến ngày 11/5/2022.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt bị cáo Đoàn Mỹ Ch 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (19/9/2022). Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th1 số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Xử phạt bị cáo Phạm Văn L số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Xử phạt bị cáo Nguyễn Như Th2 số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Ngày 23 tháng 09 năm 2022, bị cáo Nguyễn Hồng Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin không phải chịu án tù giam.

Ngày 26 tháng 09 năm 2022, bị cáo Lê Hoàng C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 27 tháng 09 năm 2022, bị cáo Dương Tam Kh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng C thay đổi yêu cầu kháng cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của các bị cáo đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Lê Hoàng C, Dương Tam Kh và Nguyễn Hồng Th có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới. Xét thấy, tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự trị an tại địa phương, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Ngoài ra, các bị cáo là người có nhân thân xấu: bị cáo Th, C có 01 tiền sự; bị cáo Kh có 01 tiền án nhưng không biết lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng, chống tội phạm chung, nhất là đối với tệ nạn cờ bạc đang có diễn biến phức tạp như hiện nay. Nhận thấy, mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Dương Tam Kh, Lê Hoàng C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bình Dương.

Các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 01 tháng 5 năm 2022, tại phòng trọ B9 nhà trọ Mỹ P thuộc ấp Bàu Tr, xã I, huyện S, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Đoàn Mỹ Ch, Phạm Văn Th1, Phạm Văn L, Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Như Th2, Dương Tam Kh, Nguyễn Văn D, Lê Hoàng C đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài binh 06 lá (Binh Ấn Độ), tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.740.000 đồng (chín triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng). Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Dương Tam Kh, Lê Hoàng C; Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với bị cáo Dương Tam Kh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo nhưng bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích (ngày 05/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, chấp hành xong tháng 9/2021), do vậy, tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 09 (chín) tháng tù là phù hợp. Bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, khoản 6 (người phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, tái phạm nguy hiểm) Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Hồng Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 19/4/2017, bị cáo Nguyễn Hồng Th bị Công an Phường 1, thị xã F, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo chưa nộp phạt; Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Hồng Th chưa chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Điều 7 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và xác định bị cáo trên có tiền sự là chưa đúng theo quy định tại Điều 7, Điều 74 của Luật Xử lý vi phạm hành chính

năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Theo đó, Điều 74 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: “*Thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm, kể từ ngày ra quyết định, quá thời hạn này thì không thi hành quyết định đó nữa, trừ trường hợp quyết định xử phạt có áp dụng hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, biện pháp khắc phục hậu quả thì vẫn phải tịch thu tang vật, phương tiện, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.*”. Như vậy, tính đến thời điểm phạm tội (ngày 01 tháng 5 năm 2022) đã quá thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày ra quyết định hành chính, cơ quan có thẩm quyền cũng không có biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Điều 86 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) nên bị cáo được hưởng thời hiệu theo Điều 74 như trên. Tuy nhiên, bị cáo đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, không nộp phạt lại tiếp tục thực hiện việc đánh bạc trái phép, do vậy với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn là phù hợp, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét kháng cáo của bị cáo.

- Đối với bị cáo Lê Hoàng C bị Công an huyện Z, tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi lôi kéo người khác đánh nhau vào ngày 31/10/2014, đóng phạt ngày 20/6/2022. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lê Hoàng C nộp phạt ngày 20/6/2022 nên chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Điều 7 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và xác định bị cáo trên có tiền sự là không đúng. Cũng như trường hợp của bị cáo Nguyễn Hồng Th, tính đến thời điểm phạm tội (ngày 01 tháng 5 năm 2022) đã quá thời hạn 01 năm kể từ ngày ra quyết định hành chính, cơ quan có thẩm quyền cũng không có biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Điều 86 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) nên bị cáo được hưởng thời hiệu theo Điều 74 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 06 tháng tù là phù hợp, tuy nhiên, với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, trường hợp của bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Kháng cáo về việc xin hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[3] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo Dương Tam Kh, Nguyễn Hồng Th là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận; đối với bị cáo Lê Hoàng C là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt khác.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Hoàng C không phải nộp; bị cáo Nguyễn Hồng Th, Dương Tam Kh phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Dương Tam Kh; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng C. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bình Dương như sau:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Dương Tam Kh, Lê Hoàng C phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn bắt, tạm giữ từ ngày 01/5/2022 đến ngày 11/5/2022.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Dương Tam Kh 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn bắt, tạm giữ từ ngày 01/5/2022 đến ngày 11/5/2022.

1.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Hoàng C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm, thời gian thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án phúc thẩm (29/6/2023).

Giao bị cáo Lê Hoàng C về Ủy ban nhân dân xã I, huyện S, tỉnh Bình Dương trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Hoàng C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Dương Tam Kh mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lê Hoàng C không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện S (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện S;
- Công an huyện S (6);
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện S;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (3);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, NTS, 40.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sang